TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 9 – VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 538/2026/QĐST-HNGĐ	*Vĩnh Long, ngày 28 tháng 9 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 688/2026/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn: bà Nguyễn Thị Nga M, sinh năm 2004.

Nơi cư trú: số 533 ấp H, xã G, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: ông Nguyễn Văn V, sinh năm 2004.

Nơi cư trú: số 400/3 ấp Đ, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 18 tháng 9 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành 18 tháng 9 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Nga M và ông Nguyễn Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: bà Nguyễn Thị Nga M và ông Nguyễn Văn V khai không có nên không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung: bà Nguyễn Thị Nga M và ông Nguyễn Văn V tự thỏa thuận nên không xem xét giải quyết.

- Về nợ chung: bà Nguyễn Thị Nga M và Nguyễn Văn V khai không có nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng do bà Nguyễn Thị Nga M tự nguyện nộp nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai nộp tiền tạm ứng án phí số 0002993 ngày 18 tháng 9 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long. Bà Nguyễn Thị Nga M được Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long

hoàn lại số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND khu vực 9 – Vĩnh Long;
- UBND xã Thạnh Phong, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Mai Chiến Trực